

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI XUÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 30- 9 -2020
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI XUÂN, TỈNH HÀ TĨNH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Huy Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Hồng Quân

- Bà Đậu Thị Huyền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Phan Thị Huy Linh - Kiểm sát viên

Vào các ngày 17 và 30 tháng 9 năm 2020 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 34/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXX-ST ngày 31 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị Hoài A – Sinh năm 1970 “Có mặt”

Bị đơn: Anh Hoàng Văn V – Sinh năm 1968 “Có mặt”

Các đương sự có địa chỉ: Xóm Bình Ph, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hoàng Thị L – Sinh năm 1958

Địa chỉ: Tổ A, phường Tân Thịnh, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. “Có mặt”

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Phan Văn H – Sinh năm 1985 – Công ty Luật TNHH Khánh Phan – Đoàn Luật sư TP Hà Nội. “Có mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai của người xin ly hôn cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Trần Thị Hoài A trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị Hoài A và anh Hoàng Văn V đăng ký kết hôn với nhau ngày 16/12/1991 tại Ủy ban nhân dân xã Xuân Đan (nay là xã Đan Trường), huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh trên cơ sở tự do tìm hiểu không ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc, đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ đó đến nay. Nay chị A thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin được ly hôn với anh Hoàng Văn V.

- Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung: Hoàng Thị H sinh ngày 01/4/1994, Hoàng Thị H1 sinh ngày 29/6/1996 và Hoàng Anh Tuấn S sinh ngày 31/7/2009. Cháu H và cháu H1 đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, nguyện vọng của nguyên đơn được nuôi cháu S và không yêu cầu anh V cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Vợ chồng có công sức đóng góp ngang nhau đối với các tài sản chung sau:

+ Thửa đất số 425 tờ bản đồ số 24 diện tích 136,0m², tại xóm Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, được cấp giấy CNQSD đất số BU882477 ngày 08 tháng 9 năm 2015. Nay ly hôn nguyện vọng của nguyên đơn được nhận nhà và giao tiền chênh tài sản cho bị đơn.

+ Thửa đất số 274 tờ bản đồ số 23 diện tích 736,3m², tại xóm Lĩnh Thành, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, được cấp giấy CNQSD đất số CB861070 ngày 14 tháng 6 năm 2016, đề nghị chia đôi bằng hiện vật.

+ Ngoài nhà và đất, số tiền hiện anh V đang quản lý là 679.389.500 đồng, tôi đang quản lý số tiền là 340.000.000 đồng, tổng là 1.019.389.500 đồng đề nghị được chia đôi cho vợ chồng.

Ngày 01/6/2020, nguyên đơn có đơn yêu cầu rút yêu cầu chia thửa đất số 425 tờ bản đồ số 24 diện tích 136,0m², tại xóm Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, được cấp giấy CNQSD đất số BU882477 ngày 08 tháng 9 năm 2015.

Bị đơn anh Hoàng Văn V trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Đồng ý như trình bày của nguyên đơn. Nay tình cảm vợ chồng không còn, đồng ý ly hôn với chị A.

Về con chung: Thống nhất với ý kiến của chị A, nhưng anh có nguyện vọng được nuôi cháu S không yêu cầu chị A cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Vợ chồng có công sức đóng góp ngang nhau đối với các tài sản chung sau:

+ Thửa đất số 425 tờ bản đồ số 24 diện tích 136,0m², tại xóm Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, được cấp giấy CNQSD đất số BU882477 ngày 08 tháng 9 năm 2015.

+ Thửa đất số 274 tờ bản đồ số 23 diện tích 736,3m², tại xóm Lĩnh Thành, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, được cấp giấy CNQSD đất số CB861070 ngày 14 tháng 6 năm 2016.

+ Số tiền hiện vợ chồng đang quản lý thống nhất như ý kiến của chị A, yêu cầu Tòa chia đôi.

Nguyện vọng của bị đơn được chia đôi tài sản trên bằng hiện vật.

Ngày 02/6/2020, bị đơn có yêu cầu phản tố chia thửa đất số 425 tờ bản đồ số 24 diện tích 136,0m², tại xóm Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, được cấp giấy CNQSD đất số BU882477 ngày 08 tháng 9 năm 2015.

Quá trình giải quyết vụ án bà Hoàng Thị L có đơn yêu cầu độc lập về việc yêu cầu đòi lại thửa đất số 274 tờ bản đồ số 23 diện tích 736,3m² được cấp giấy CNQSD đất số CB861070 ngày 14 tháng 6 năm 2016 tại xóm Lĩnh Thành, xã

Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, ngày 18/5/2020 bà Hoàng Thị L có đơn rút yêu cầu.

Tại phiên tòa các đương sự rút một số yêu cầu và thỏa thuận được các nội dung sau:

Nguyên đơn rút yêu cầu chia thừa đất số 274 tờ bản đồ số 23 diện tích 736,3m² được cấp giấy CNQSD đất số CB861070 ngày 14 tháng 6 năm 2016 tại xóm Lĩnh Thành, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh và số tiền 1.019.389.500 đồng tiền chung của vợ chồng.

Ngoài ra các đương sự thỏa thuận thống nhất ly hôn, con chung Hoàng Anh Tuấn S giao cho chị A nuôi dưỡng anh V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về thửa đất số 425 tờ bản đồ số 24 diện tích 136,0m² được cấp giấy CNQSD đất số BU882477 ngày 08 tháng 9 năm 2015 tại xóm Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, các đương sự thống nhất giá trị đất và nhà là 1.400.000.000 đồng, anh Hoàng Văn V giao quyền quản lý, sử dụng, thực hiện quyền chủ sở hữu đối với nhà đất nêu trên cho chị Trần Thị Hoài A. Trong thời hạn 30 ngày tính từ ngày tuyên án chị A có nghĩa vụ giao lại cho anh Hoàng Văn V số tiền 700.000.000 đồng tại Cơ quan THA dân sự huyện Nghi Xuân. Quá thời hạn 30 ngày nêu trên chị A không giao hoặc giao không đầy đủ số tiền nêu trên, anh V được quyền quản lý, sử dụng, thực hiện quyền chủ sở hữu đối với nhà đất nêu trên và giao số tiền 700.000.000 đồng cho chị A tại Cơ quan THA dân sự huyện Nghi Xuân.

Tại phiên tòa, luật sư của nguyên đơn thống nhất với ý kiến trình bày của nguyên đơn và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị A đối với anh V, giao cháu Hoàng Anh Tuấn S cho chị A nuôi dưỡng, đình chỉ các yêu cầu đã rút của nguyên đơn và ghi nhận nội dung thỏa thuận về tài sản chung của các đương sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Xuân phát biểu quan điểm:

Áp dụng khoản 1 Điều 28 BLTTDS; Các Điều 33, 56, 59, 81, 82, 83, 84 Luật HNGĐ.

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Hoài A được ly hôn anh Hoàng Văn V, giao cháu Hoàng Anh Tuấn S cho chị Trần Thị Hoài A nuôi dưỡng anh Hoàng Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung; Đình chỉ yêu cầu đã rút của nguyên đơn và ghi nhận nội dung thỏa thuận về tài sản của các đương sự, buộc các bên đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền xét xử: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự thì yêu cầu ly hôn của chị Trần Thị Hoài A thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Trần Thị Hoài A và anh Hoàng Văn V kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại cơ quan nhà nước có thẩm quyền, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Hiện nay vợ chồng sống ly thân không có quan hệ gì, các bên đều có nguyện vọng ly hôn. Xét tình trạng hôn nhân mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của chị A và ghi nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hoài A và anh Hoàng Văn V là phù hợp.

[3] Về con chung:

Các đương sự thống nhất giao Hoàng Anh Tuấn S cho chị Trần Thị Hoài A nuôi dưỡng, anh Hoàng Văn V không phải cấp dưỡng nuôi con chung là phù hợp với nguyện vọng của con trên 07 tuổi nên HĐXX cần ghi nhận thỏa thuận theo yêu cầu của đương sự.

[4] Về tài sản chung:

Xét nguyên đơn rút yêu cầu chia số tiền 1.019.389.500 đồng và chia thừa đất số 274 tờ bản đồ số 23 diện tích 736,3m² được cấp giấy CNQSD đất số CB861070 ngày 14 tháng 6 năm 2016 tại xóm Lĩnh Thành, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, việc rút yêu cầu của nguyên đơn là tự nguyện, bị đơn đồng ý không có yêu cầu phản tố, nên HĐXX cần đình chỉ yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Về đất và nhà tại xóm Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh.

Thửa đất số 425 tờ bản đồ số 24 diện tích 136,0m², tại xóm Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, được cấp giấy CNQSD đất số BU882477 ngày 08 tháng 9 năm 2015, nguyên đơn đã rút yêu cầu nhưng bị đơn có đơn phản tố nên HĐXX cần xem xét để giải quyết yêu cầu phản tố của bị đơn. Tại phiên tòa, các đương sự thống nhất giá trị đất và nhà 1.400.000.000 đồng là phù hợp với giá thị trường tại thời điểm tranh chấp, nên HĐXX dùng làm căn cứ để giải quyết yêu cầu của các đương sự.

Xét thỏa thuận của các đương sự về việc anh Hoàng Văn V giao quyền quản lý, sử dụng và thực hiện quyền chủ sở hữu đối với nhà đất nêu trên cho chị Trần Thị Hoài A. Trong thời hạn 30 ngày tính từ ngày tuyên án chị A có nghĩa vụ giao lại cho anh Hoàng Văn V số tiền 700.000.000 đồng tại Cơ quan THA dân sự huyện Nghi Xuân. Quá thời hạn 30 ngày nêu trên chị A không giao hoặc giao không đầy đủ số tiền nêu trên, anh V được quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền quản lý, sử dụng, thực hiện quyền chủ sở hữu đối với nhà đất nêu trên và giao số tiền 700.000.000 đồng cho chị A tại Cơ quan THA dân sự huyện Nghi Xuân, xét thỏa thuận của các đương sự là phù hợp với quy định của pháp luật, HĐXX cần ghi nhận.

Đối với yêu cầu của bà Hoàng Thị L đã rút khi chưa tiến hành thủ tục thụ lý yêu cầu, xét việc rút yêu cầu là tự nguyện nên HĐXX miễn xét.

Khi giải quyết vụ án các bên có trình bày về việc anh Trần Văn Ch em trai chị A còn nợ tiền vợ chồng, tuy nhiên các bên thỏa thuận anh Ch đã trả nợ và số tiền nợ chị A nhận trách nhiệm quản lý, vì vậy không cần đưa anh Trần Văn Ch tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

[5]. Về án phí và chi phí thẩm định tài sản: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật, các đương sự phải chịu án phí chia tài sản chung và chi phí thẩm định theo giá trị tài sản được chia.

[6]. Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 48, khoản 2, 4 Điều 147, khoản 2 Điều 157, khoản 1 Điều 158, 244, 271, khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 33, 51, 55, 57, 58, 59, 70, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 6, điểm a, b khoản 1 Điều 24, điểm a, b khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, Nghị quyết Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Ghi nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị Hoài A và anh Hoàng Văn V.

[2]. Về con chung: Ghi nhận sự thỏa thuận, giao cháu Hoàng Anh Tuấn S sinh ngày 31/7/2009 cho chị Trần Thị Hoài A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi. Anh Hoàng Văn V không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được phép cản trở.

[3]. Về tài sản:

- Đình chỉ yêu cầu chia các thửa đất số 274 tờ bản đồ số 23 diện tích 736,3m², tại xóm Lĩnh Thành, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, được cấp giấy CNQSD đất số CB861070 ngày 14 tháng 6 năm 2016 và thửa đất số 425 tờ bản đồ số 24 diện tích 136,0m² được cấp giấy CNQSD đất số BU882477 ngày 08 tháng 9 năm 2015 tại xóm Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh mang tên Hoàng Văn V và Trần Thị Hoài A và yêu cầu chia tài sản chung số tiền 1.019.389.500 (*Một tỷ không trăm mười chín triệu ba trăm tám chín nghìn năm trăm*) đồng của nguyên đơn chị Trần Thị Hoài A.

- Ghi nhận thỏa thuận của các đương sự về việc chia tài sản sau:

Anh Hoàng Văn V giao nhà đất thuộc thửa đất số 425 tờ bản đồ số 24 diện tích 136,0m², tại xóm Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, được cấp giấy CNQSD đất số BU882477 ngày 08 tháng 9 năm 2015 mang tên Hoàng Văn V và Trần Thị Hoài A cho chị Trần Thị Hoài A toàn quyền quản lý, sử dụng và thực hiện quyền chủ sở hữu, với điều kiện trước ngày 30/10/2020 chị Trần Thị Hoài A có nghĩa vụ giao lại cho anh Hoàng Văn V số tiền 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*) tại Cơ quan THA dân sự huyện Nghi Xuân.

Sau ngày 30/10/2020, chị Trần Thị Hoài A không có xác nhận của cơ quan Thi hành án dân sự huyện Nghi Xuân về việc đã nộp đủ số tiền 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*) thì quyền quản lý, sử dụng và thực hiện

quyền chủ sở hữu nhà đất thuộc thửa đất số 425 tờ bản đồ số 24 diện tích 136,0m², tại xóm Bình Phúc, xã Đan Trường, huyện Nghi Xuân, tỉnh Hà Tĩnh, được cấp giấy CNQSD đất số BU882477 ngày 08 tháng 9 năm 2015 mang tên Hoàng Văn V và Trần Thị Hoài A được giao lại cho anh Hoàng Văn V. Anh Hoàng Văn V có nghĩa vụ giao số tiền 700.000.000 đồng (*Bảy trăm triệu đồng*) cho chị Trần Thị Hoài A tại Cơ quan THA dân sự huyện Nghi Xuân.

[4]. Về án phí và chi phí tố tụng: Chị Trần Thị Hoài A phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) án phí ly hôn không có giá ngạch và 27.000.000 đồng (*Hai bảy triệu*) án phí dân sự chia tài sản, nhưng được trừ số tiền án phí đã nộp tại các Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000716 ngày 26/2/2019 là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn*) và Biên lai số 0000060 ngày 26/8/2019 là 2.000.000 đồng (*Hai triệu*), nay còn phải nộp 25.000.000 đồng (*Hai lăm triệu*) và có nghĩa vụ giao lại ½ chi phí thẩm định tài sản cho anh Hoàng Văn V số tiền 1.550.000 (*Một triệu năm trăm năm mươi nghìn*) đồng.

Anh Hoàng Văn V phải chịu 27.000.000 đồng (*Hai bảy triệu*) án phí chia tài sản và 1.550.000 (*Một triệu năm trăm năm mươi nghìn*) đồng chi phí thẩm định, nhưng được trừ số tiền tạm ứng đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng số 0000167 ngày 03/6/2020 là 2.500 000 đồng (*Hai triệu năm trăm nghìn*) và số tiền 1.550.000 (*Một triệu năm trăm năm mươi nghìn*), nay còn phải nộp tiếp số tiền 24.500.000 đồng (*Hai tư triệu năm trăm nghìn*).

[5]. Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Nghi Xuân;
- THADS huyện Nghi Xuân;
- Đương sự;
- UBND xã Đan Trường;
- Lưu HSVA;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký, đóng dấu)

Phạm Huy Bình

